

Các cơ chế bầu cử trên thế giới

TS Vũ Công Giao

Khoa Luật, ĐHQG Hà Nội

Cơ chế bầu cử là gì?

Cơ chế (đôi khi gọi là chế độ) bầu cử (*electoral system*) là:

- Tổng thể các nguyên tắc, các quy định pháp luật bầu cử cùng các mối quan hệ hình thành trong tất cả các quá trình tiến hành cuộc bầu cử (từ lúc ấn định ngày bầu cử đến khi bỏ lá phiếu vào hòm phiếu và xác định kết quả bầu cử.)
- *Cách thức tổ chức bầu chọn người đại diện*

Cơ chế bầu cử

- Thể hiện ở ba khía cạnh:
 - Số lượng người được bầu;
 - Cách thức xác định người thắng cử
 - Cách thức bỏ phiếu
- Bốn nhóm chính với 12 cơ chế:
 - Đa số (Plurality/majority),
 - Cân đối (Proportional)
 - Pha trộn (Mixed)
 - Còn lại

The Electoral System Families

Plurality/Majority

Mixed

Proportional
Representation

Other

FPTP

TRS

AV

BV

PBV

PAR-
ALLEL

MMP

LIST
PR

STV

SNTV

LV

BC

The Electoral Systems of the World



Key

- FPTP – First Past the Post
- TBS – Two Round System
- AV – Alternative Vote
- BV – Block Vote
- FBV – Party Block Vote
- Parallel – Parallel
- MMP – Mixed Member Proportional
- List PR – List Proportional Representation
- STV – Single Transferable Vote
- SNV – Single Non-Transferable Vote
- LV – Limited Vote
- Modified DC – Modified Single Count
- No provisions for direct elections

The electoral systems for national legislatures – unicameral or lower houses – of independent countries and related territories. Territories are included where they have no direct representation in a legislature of the country with which they are associated.

This map does not imply any judgement on the part of the Institute on the legal status of any territory or the endorsement of such boundaries, nor does the placement or size of any country or territory reflect the political view of the Institute.

Nguyên lý chung

- **Hệ thống theo đa số:** Ứng cử viên (hoặc đảng phái chính trị) nào thu được nhiều phiếu hơn sẽ trúng cử.
- **Hệ thống đại diện tỷ lệ:** Các đảng phái chính trị nhận được số ghế theo tỉ lệ số phiếu bầu mà đảng phái mình nhận được.
- **Hệ thống hỗn hợp:** Kết hợp nguyên lý của hai hệ thống đa số và đại diện tỷ lệ.
- **Hệ thống khác:** Không theo nguyên lý nào đã nêu ở trên.

Hệ thống theo đa số

Biến 1: Ai về trước là người thắng cuộc (First Past The Post - FPTP)

- Đơn giản nhất: ai nhận được nhiều phiếu nhất là trúng cử, kể cả số phiếu họ nhận được chưa quá nửa số phiếu (hợp lệ)
- Có thể có ứng cử viên nhận được rất ít phiếu nhưng vẫn trúng cử.
 - Một số nước quy định tỉ lệ tối thiểu phải đạt được
- Mang tính nguyên thủy, áp dụng ở Anh và một số nước thuộc địa hoặc bị ảnh hưởng của Anh (Canada, Ấn Độ, Mỹ), một số nước châu Á (Bangladesh, Miến Điện, Malaysia, Nepal..), vùng Caribê và 15 nước ở châu Phi

Biến 2: Lá phiếu khối (Block Vote -BV)

- Cử tri bỏ phiếu để bầu một số lượng đại biểu được phân bổ cho đơn vị bầu cử đó. Ứng cử viên nào nhận được số phiếu cao hơn thì trúng cử.
- Hiện áp dụng tại các nước như Bermuda, Lào, Thái Lan, Maldives, Kuwait, Philippines..

Biến 3: Bầu cử lá phiếu khối theo đảng phái chính trị (Party Block Vote -PBV)

- Mỗi đơn vị bầu cử không bầu một đại biểu mà bầu một số lượng đại biểu nhất định (thường là cử tri chọn đảng phái chính trị và đảng nào chiến thắng thì đảng đó chiếm toàn bộ số ghế trong đơn vị bầu cử đó).
- Không có quy định người thắng cuộc phải nhận được đa số tuyệt đối phiếu bầu, chỉ cần ai nhiều phiếu hơn thì người đó thắng cử.
- Hiện được áp dụng ở Djibouti, Lebanon, Singapore, Tunisia và Senegal.

Biến 4: Lá phiếu thay thế (Alternative Vote -AV)

- Cử tri đánh dấu các ứng cử viên mà họ lựa chọn theo thứ tự ưu tiên (1,2,3..).
- Khi tổng kết, nếu không có ứng cử viên nào nhận được đa số phiếu bầu ưu tiên một thì số phiếu ưu tiên một sẽ đem chia đều cho các ứng cử viên xếp thứ hai trên phiếu bầu. Cách thức này được áp dụng cho đến khi tìm ra được ứng cử viên đạt được đa số phiếu.
- Đang áp dụng tại Australia, Papua New Guinea, Ireland và một số nước ở châu Đại Dương.

Biến 4: Bầu cử hai vòng (Two-Round System -TRS)

- Chỉ khi không có ứng cử viên nào nhận được đa số tuyệt đối ở vòng một thì mới tổ chức bầu cử vòng hai (cách khoảng 1-2 tuần)
- Quy định ở vòng hai khác nhau ở mỗi nước.
 - Chỉ bầu hai ứng cử viên nhận được số phiếu cao nhất trong vòng một, ai nhận được nhiều phiếu hơn thì thắng cử.
 - Bầu mọi ứng cử viên nhận được trên 12,5% số phiếu bầu ở vòng một, ứng cử viên nào nhận được số phiếu cao nhất thì thắng cử, không kể có đa số tuyệt đối hay không.
- Hiện áp dụng ở trên 22 quốc gia (Pháp, Mali, Togo, Gabon, Egypt, Cuba, Haiti, Iran, Belarus, Kyrgyzstan, Turkmenistan, Uzbekistan..)

Hệ thống đại diện tỷ lệ

Biến 1: Đại diện tỉ lệ theo danh sách (List Proportional Representation - List PR):

- Các đảng phái chính trị đưa ra một danh sách ứng cử viên để cử tri bỏ phiếu và nhận được số ghế tỉ lệ với tổng số phiếu nhận được theo đơn vị bầu cử.
- Ba cách lựa chọn các ứng cử viên:
 - Danh sách “đóng” (closed lists): lá phiếu chỉ ghi tên đảng phái chính trị.
 - Danh sách “mở” (open lists): lá phiếu ghi cả tên đảng phái chính trị và tên các ứng cử viên của họ.
 - Danh sách “tự do” (free list): cử tri có thể bầu cho đảng phái hoặc cho ứng cử viên của đảng phái.

Biến 2: Bầu cử lá phiếu duy nhất có thể chuyển nhượng

(Single Transferable Vote -STV)

- Cử tri đánh dấu theo thứ tự những ứng cử viên mà mình tín nhiệm (hoặc có thể chỉ đánh dấu (bầu) một ứng cử viên) theo sự lựa chọn của họ.
- Tích cực: Bảo đảm quyền tự do lựa chọn và tăng cường hiệu quả sử dụng lá phiếu của cử tri
- Nhược điểm: Cách tính toán khá phức tạp. Muốn trúng cử, ứng cử viên phải đạt số phiếu bằng hoặc cao hơn định mức, bầu cử được tính theo công thức $Q = \lceil \text{số phiếu} / (\text{số ghế} + 1) + 1 \rceil$. Những ứng cử viên nào không trúng cử qua phiếu bầu có số ưu tiên một, thì số phiếu vượt mức sẽ được chuyển cho ứng cử viên có hệ số tiếp theo (tái phân phối phiếu ưu tiên).

Hệ thống hỗn hợp

Biến 1: Đại diện tỉ lệ hỗn hợp (MMP)

- Kết hợp giữa hai hệ thống đa số và tỉ lệ
- Thông thường có hai loại đơn vị bầu cử được thiết kế cùng được áp dụng: một loại đơn vị bầu cử được thiết kế theo phương pháp bầu cử đa số - tức là theo tiêu chí địa lý (cả nước được chia thành nhiều đơn vị bầu cử), và một loại đơn vị bầu cử được thành lập theo hệ thống bầu cử tỉ lệ (cả nước là một đơn vị bầu cử). Theo phương pháp này, kết quả bầu cử của hai hệ thống có sự liên hệ với nhau: số ghế của các đảng phái chính trị trong hệ thống List PR được được bổ sung bằng tỉ lệ mà các đảng phái đó nhận được trong hệ thống đa số nhưng không được phân bổ số ghế (số phiếu “lãng phí” - *Phiếu không chuyển thành “ghế” gọi là phiếu “lãng phí” - wasted votes*). Chẳng hạn, một đảng phái chính trị nhận được một lượng phiếu “lãng phí” trong cuộc bầu cử theo đa số, thì tỉ lệ này sẽ được cộng vào (đền bù) trong hệ thống PR lists. MMP hiện nay được áp dụng tại Albania, Bolivia, Đức, Hungary, Italia, Lesotho, Mexico, New Zealand and Venezuela.

Table 1: Recent Changes to Electoral Systems

	New System(Family)			
Previous System (Family)	Plurality/Majority	Mixed	Proportional Representation	Other
Plurality /Majority	Bermuda (BV to FPTP)	Lesotho (FPTP to MMP)	Iraq (TRS to List PR)	Jordan (BV to SNTV)
	Fiji (FPTP to AV)	Monaco (TRS to Parallel)	Rwanda (FPTP to List PR)	Afghanistan (FPTP to SNTV)
	Montserrat (FPTP to TRS)	New Zealand (FPTP to MMP)	Sierra Leone (FPTP to List PR)	
	Papua New Guinea (FPTP to AV)	Philippines (BV to Parallel)	South Africa (FPTP to List PR)	
	Mongolia (BV to TRS)	Thailand (BV to Parallel)	Moldova (TRS to List PR)	
		Ukraine (TRS to Parallel)		
		Russian Federation (TRS to Parallel)		
Mixed		Mexico (Parallel to MMP)	Macedonia (Parallel to List PR)	
			Croatia (Parallel to List PR)	
Proportional Representation	Madagascar (List PR to FPTP & List PR)	Bolivia (List PR to MMP)		
		Italy (List PR to MMP)		
		Venezuela (List PR to MMP)		
Other		Japan (SNTV to Parallel)		

Plurality/Majority Systems

- Đặc trưng nổi bật của plurality/majority systems là thông thường sử dụng single-member districts.
- In an FPTP system (sometimes known as a plurality
- single-member district system) the winner is the candidate with the most votes but
- not necessarily an absolute majority of the votes (see paragraphs 76–79). When this
- system is used in multi-member districts it becomes the Block Vote. Voters have as
- many votes as there are seats to be filled, and the highest-polling candidates fill the
- positions regardless of the percentage of the vote they achieve (see paragraphs 80–85).
- This system—with the change that voters vote for party lists instead of individual
- candidates—becomes the Party Block Vote (see paragraphs 86–88). Majoritarian
- systems, such as the Alternative Vote and the Two-Round System, try to ensure that
- the winning candidate receives an absolute majority (i.e. over 50 per cent). Each
- system in essence makes use of voters' second preferences to produce a winner with an
- absolute majority if one does not emerge from the first round of voting (see paragraphs
- 89–99).